

Số: 942 /KL-QLTTHD

Hải Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương đối với Công ty Cổ phần Baltic – Hải Dương

Thực hiện cú Quyết định số 826/QĐ-QLTTHD ngày 09/10/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường (QLTT) tỉnh Hải Dương thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh rượu và an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương đối với Công ty cổ phần Baltic – Hải Dương (địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Cẩm Thượng, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương). Từ ngày 18/10/2024 đến hết ngày 12/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Công ty Cổ phần Baltic – Hải Dương.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 12/BC-ĐTTr ngày 25/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra và báo cáo Kết quả giám sát số 23/BC-TGSĐTT ngày 15/11/2024 của Tổ giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra (Tổ giám sát được thành lập theo Quyết định số 827/QĐ-QLTTHD ngày 09/10/2024 của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Hải Dương), Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Hải Dương kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BALTIC - HẢI DƯƠNG

2. Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Quốc Lâm.

Chức vụ: Giám đốc

3. Điện thoại: 0220.3680030

4. Email: data@vnet.com.vn

5. Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0800285107 đăng ký lần đầu ngày 03/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 01/6/2023.

Ngoài địa chỉ trụ sở chính, Công ty có văn phòng đại diện tại Hà Nội (địa chỉ: Lô A2 CN1 Cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm., phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Địa điểm này đã được Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện

số 0800285107-0001 lần đầu ngày 25/10/2021, thay đổi lần thứ nhất ngày 29/10/2021.

6. Công ty đã được cấp các giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm như: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.

7. Danh sách cán bộ, công nhân viên công ty tính đến ngày 18/10/2024 gồm: 25 người.

- Bộ phận sản xuất: 11 nhân sự.
- Bộ phận quản lý chất lượng: 04 nhân sự
- Bộ phận khác: 10 nhân sự.

8. Trong thời kỳ thanh tra (từ tháng 01/2022 đến ngày 18/10/2024), Công ty chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng sau:

Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH) - Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra về điều kiện an toàn đối với công tác PCCC và CNCH. Kết thúc có biên bản kiểm ngày 09/12/2022.

Kết quả kiểm tra: Đoàn kiểm tra yêu cầu Công ty tạm dừng hoạt động tại công trình nhà xưởng sản xuất (nhà số 3) để thực hiện thiết kế thẩm duyệt thiết kế về PCCC và tổ chức nghiệm thu về PCCC (do hạng mục đã cải tạo, điều chỉnh mặt bằng kiến trúc so với hồ sơ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).

Theo báo cáo của Công ty, Công ty chấp hành nghiêm túc kiến nghị của Đoàn kiểm tra PCCC và CNCH – Công an tỉnh Hải Dương đã nêu tại Biên bản kiểm tra. Theo đó, từ ngày 09/12/2022 đến nay, công trình nhà xưởng sản xuất (nhà số 3) vẫn tạm dừng hoạt động để thực hiện thiết kế thẩm duyệt thiết kế về PCCC và tổ chức nghiệm thu về PCCC theo đúng yêu cầu của Đoàn kiểm tra. Thực tế kiểm tra, Đoàn thanh tra ghi nhận: Phân xưởng sản xuất số 3 của Công ty không hoạt động; tại đó, không có máy móc, thiết bị sản xuất.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Điều kiện sản xuất rượu công nghiệp

- Công ty cổ phần Baltic Hải Dương được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0800285107 đăng ký lần đầu ngày 03/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 01/6/2023.

- Các điều kiện về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm theo quy định:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 2020/GCNATTP-SCT do Sở Công Thương tỉnh Hải Dương cấp ngày 20/11/2020 giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày 20/11/2023.

- Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 ngày 27/9/2023, có hiệu lực từ ngày 27/9/2023 đến ngày 15/9/2025.

- Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp:

+ Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016 giấy phép có hiệu lực đến ngày 18/3/2031.

Theo giấy phép, Công ty được sản xuất các sản phẩm rượu sau: Vodka Elka 39,5% vol, : Vodka Elka 35% vol, : Vodka Elka 29,5% vol, Vodka Elka 25% vol.

+ Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất) số 1192/GP-SCT ngày 06/8/2019. Giấy phép này là một phần không thể tách rời của giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016.

Theo giấy phép sửa đổi, bổ sung, Công ty được sản xuất các sản phẩm rượu sau: Vodka Elka 39,5% vol, Vodka Elka 35% vol, Vodka Elka 29,5% vol, Vodka Elka 25% vol theo giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016 và các loại rượu sau: Rượu Oricoe 29%, rượu Coconut vodka 25% vol, rượu Coffee vodka 25% vol, rượu hoa cúc vodka 25% vol.

+ Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) số 2050/GP-SCT ngày 30/12/2019. Giấy phép này là một phần không thể tách rời của giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016.

Theo giấy phép sửa đổi, bổ sung, Công ty được sản xuất các sản phẩm rượu sau: Vodka Elka 39,5% vol, Vodka Elka 35% vol, Vodka Elka 29,5% vol, Vodka Elka 25% vol theo giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016 và các loại rượu: Rượu Oricoe 29%, rượu Coconut vodka 25% vol, rượu Coffee vodka 25% vol, rượu Hoa cúc vodka 25% vol theo giấy phép số 1192/GP-SCT ngày 06/8/2019 và 01 loại rượu: Rượu Sói DireWolf Vodka 33% vol.

+ Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ ba) số 525/GP-SCT ngày 12/4/2022. Giấy phép này là một phần không thể tách rời của giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016.

Theo giấy phép sửa đổi, bổ sung, Công ty được sản xuất các sản phẩm rượu sau: Rượu Vodka Elka 39,5% vol, Vodka Elka 35% vol, Vodka Elka 29,5% vol, Vodka Elka 25% vol theo giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016.

Rượu Oricoe 29%, rượu Coconut vodka 25% vol, rượu Coffee vodka 25% vol, rượu hoa cúc vodka 25% vol theo giấy phép số 1192/GP-SCT ngày 06/8/2019

Rượu Sói DireWolf Vodka 33% vol theo giấy phép số 2050/GP-SCT ngày 30/12/2019.

Rượu Sâm Báo Triso 25% vol, Rượu Sâm Báo Triso 39% vol, Rượu Sói Green Volka 33% vol, Rượu Sói Direwolf Vodka 30% vol, Rượu Sói Green Volka 25% vol, Rượu Sung 27% vol, Rượu Zelka 3T Tam Thất Tửu 33% vol.

+ Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ 4) số 2176/GP- SCT ngày 19/10/2023 Giấy phép này là một phần không thể tách rời của giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016.

Theo giấy phép sửa đổi, bổ sung, Công ty được sản xuất các loại rượu sau: Rượu Vodka Elka 39,5% vol, Vodka Elka 35% vol, Vodka Elka 29,5% vol, Vodka Elka 25% vol theo giấy phép sản xuất rượu công nghiệp số 349/GP- SCT ngày 18/3/2016.

Rượu Oricoe 29%, rượu Coconut vodka 25% vol, rượu Coffee vodka 25% vol, rượu hoa cúc vodka 25% vol theo giấy phép số 1192/GP-SCT ngày 06/8/2019

Rượu Sói DireWolf Vodka 33% vol theo giấy phép số 2050/GP-SCT ngày 30/12/2019.

Rượu Sâm Báo Triso 25% vol, Rượu Sâm Báo Triso 39% vol, Rượu Sói Green Volka 33% vol, Rượu Sói Direwolf Vodka 30% vol, Rượu Sói Green Volka 25% vol, Rượu Sung 27% vol, Rượu Zelka 3T Tam Thất Tửu 33% vol theo giấy phép số 525/GP-SCT ngày 14/2/2022.

Rượu Sói Green Vodka 27% vol, Rượu mơ Zymo 15%, rượu Sói Peach 16% vol.

- Điều kiện về bảo vệ môi trường:

+ Công ty được UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư cơ sở pha chế và kinh doanh rượu tại cụm công nghiệp cầm Thượng, thành phố Hải Dương” của Công ty cổ phần Baltic Hải Dương (tên cũ là công ty cổ phần DATA) tại Quyết định số 1434 ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh Hải Dương.

+ Công ty thuê Công ty cổ phần tập đoàn FEC phân tích, đánh giá (địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang). Các chỉ số đánh giá: Không khí môi trường lao động, không khí môi trường xung quanh, nước mặt, nước thải. Công ty cổ phần tập đoàn FEC được cấp Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường VIMCERTS 279, chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025: 2017: VILAS 1315 (chi tiết kết quả phân tích các chỉ số về môi trường tại Phụ lục 1).

+ Công ty thuê Công ty TNHH phát triển KHCN và môi trường Thành Công - Phòng phân tích hoá và môi trường VIMCERTS- 298 (địa chỉ số 01/220 Tây Tựu, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Các chỉ số đánh giá nước thải, nước mặt và không khí (chi tiết kết quả phân tích các chỉ số về môi trường tại Phụ lục 1).

- Công ty có 01 cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu. Cụ thể như sau: bà Nguyễn Thị Ngân đảm nhiệm việc tư vấn và phụ trách về kỹ thuật chất lượng của dây chuyền sản xuất rượu. Bà Nguyễn thị Ngân có bằng tốt nghiệp đại học Bách khoa Hà Nội ngành kỹ

thực phẩm cấp ngày 08/7/2009; số đăng ký ghi trên Bằng cử nhân A286487 số vào sổ 3216.

- Công ty có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình sản xuất rượu công nghiệp như sau:

+ Hệ thống xử lý nước tinh khiết (RO), bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), tạo nước RO có TDS 2-4.3uS/cm.

+ Tank pha chế và biệt trữ bán thành phẩm rượu, bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), hạ độ rượu và biệt trữ rượu sau khi pha chế.

+ Máy lọc khung bản bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), lọc BTP rượu.

+ Nồi pha chế 500 lít-1 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế rượu.

+ Nồi pha chế 500 lít-2 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế rượu.

+ Tank khuấy 1000 lít-1 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế và trữ BTP rượu sau pha chế.

+ Tank khuấy 1000 lít-2 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế và trữ BTP rượu sau pha chế.

+ Máy rửa chai (rửa chai trước khi đưa vào chiết rót).

+ Máy tráng rửa chai trong (tráng rửa chai trước khi đưa vào chiết rót).

+ Hệ thống đường ống dẫn BTP rượu bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), dẫn BTP rượu từ các tank đến khu vực pha chế và triết rượu.

+ Máy chiết rót 3 trong 1 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), chiết rót dung dịch vào các chai/lọ.

+ Máy dán nhãn 3 nhãn (dán từ 1-3 loại nhãn khác nhau).

+ Máy dán tem thuế (dán tem thuế).

+ Máy in phun Lix 4900 (in lô date).

+ Máy dán thùng (dựng thùng dán thùng hoàn thiện).

+ Máy co màng.

+ Lò hơi.

+ Trang thiết bị vận chuyển sản phẩm: Xe nâng tay.

+ Thiết bị bảo quản thực phẩm: Giá kệ để sản phẩm, máy điều hòa.

+ Quy trình sản xuất rượu công nghiệp: Công ty có sơ đồ bằng văn bản mô tả quy trình chiết và bao gói rượu công nghiệp và quy trình pha chế rượu công nghiệp.

(1) Quy trình pha chế Rượu Sung 27% vol, mã số: QTPC-TB.015.000, lần ban hành 02, ngày hiệu lực 09/8/2023.

(2) Quy trình đóng gói cấp 1 Rượu Sung 27% vol, mã số: QTĐG1-TB.015.000, lần ban hành 02, ngày hiệu lực 09/8/2023.

(3) Quy trình đóng gói cấp 2 Rượu Sung 27% vol, mã số: QTĐG2-TB.015.000, lần ban hành 02, ngày hiệu lực 09/8/2023.

(4) Tiêu chuẩn bán thành phẩm Rượu Sung 27% vol, mã số: tcbtp-TB.015.000, lần ban hành 02, ngày hiệu lực 09/8/2023.

+ Bên cạnh Quy trình sản xuất rượu công nghiệp, Công ty có các quy trình nhằm thực hiện tốt việc kiểm soát chất lượng sản phẩm như:

(1) Quy trình Quy định nội quy phân xưởng, mã số QĐ-SX-01-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021; Quy trình Hướng dẫn ghi biển tình trạng phòng, mã số HD-SX-NM-05-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

(2) Quy trình Hướng dẫn kiểm tra điều kiện trước khi sản xuất, mã số HD-SX-NM-04-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

(3) Quy trình Hướng dẫn sử dụng AIRLOCK PASSBOX, mã số HD-SX-NM-03-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

- Hàng hoá do công ty sản xuất, trước khi lưu thông thị trường đều được ghi nhãn đầy đủ (chi tiết tại Phần II, mục 5.).

- Các điều kiện về an toàn thực phẩm (điều kiện về cơ sở sản xuất thực phẩm chi tiết tại Phần II, mục 6.).

Nhận xét:

Công ty đáp ứng điều kiện đối với sản xuất rượu công nghiệp theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 về kinh doanh rượu, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

2. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp

- Công ty có các hợp đồng bán hàng hoá với các thương nhau như sau:

+ Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hoá số 25102020/HĐNT/BHD-TRIEUSON ngày 01/01/2021 ký với hộ kinh doanh Thiều Đình Hùng (sau này là Công ty cổ phần dược liệu Triệu Sơn, địa chỉ: Thôn Trung Hoà, xã Thái Hoà, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá), hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có hợp đồng khác thay thế. Kèm theo hợp đồng có 03 phụ lục bổ sung danh mục hàng hoá và điều chỉnh chủ thể ký hợp đồng, 01 phụ lục điều chỉnh đơn giá rượu.

Hàng hoá là các sản phẩm rượu mang nhãn hiệu Sâm báo:

(1) Rượu Sâm báo Triso 25% (theo hợp đồng ký ngày 01/01/2021),

(2) Rượu Sâm báo Triso 39% đóng vào bình thuỷ tinh con trâu (theo Phụ lục 01 ký ngày 25/01/2021),

(3) Rượu Rượu Sâm báo Triso 39% các con Giáp (theo Phụ lục 02 ký ngày 20/11/2022),

(4) Rượu Sâm báo Triso 25% dung tích 700 ml (theo Phụ lục 04 ký ngày 05/12/2023).

Công ty Cổ phần Dược liệu Triệu Sơn hiện do ông Thiệu Đình Hùng là người đại diện theo pháp luật. Công ty Cổ phần Dược liệu Triệu Sơn là thương nhân bán lẻ rượu, có giấy phép số 402/GP-KTHT do Phòng Kinh tế và Hạ Tầng huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/7/2024.

Trước khi thành lập Công ty Cổ phần Dược liệu Triệu Sơn, ông Thiệu Đình Hùng là chủ hộ kinh doanh cá thể Thiệu Đình Hùng. Hộ kinh doanh Thiệu Đình Hùng đã được Phòng Kinh tế thành phố Thanh Hoá cấp giấy phép bán lẻ rượu số 51/GP-KT ngày 31/12/2020.

+ Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hoá số 01/2019/HĐMB/BALTIC – LAMKHUE ký ngày 06/12/2019 với Công ty TNHH MTV sản xuất và thương mại Lam Khuê (địa chỉ: Số 179 Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội), hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có hợp đồng khác thay thế hoặc bổ sung phụ lục hợp đồng. Kèm theo hợp đồng có 09 Phụ lục hợp đồng (02 Phụ lục điều chỉnh giá bán và nội dung khác của hợp đồng, 07 Phụ lục đặt hàng với số lượng, đơn giá cụ thể).

Hàng hoá là các sản phẩm rượu:

(1) Rượu Sói Direwolf Vodka (theo hợp đồng ký ngày 03/12/2019),

(2) Rượu Sói Green Vodka 33% vol chai 333 ml và 555ml (theo Phụ lục 03 ký ngày 28/10/2020,

(3) Rượu Sói Direwolf Vodka 33% vol chai 333 ml và 555 ml, rượu Sói Green Vodka 33% vol chai 333 ml và 555ml (theo phụ lục 04 ký ngày 02/01/2021),

(4) Rượu sói Green vodka 25% chai 333 ml và rượu Sói Green Vodka 33% vol chai 555ml (theo Phụ lục 05 ký ngày 02/4/2021),

(5) Rượu Sói Direwolf Vodka 33% vol chai 333 ml, rượu Sói Green Vodka 33% vol chai 333 ml và chai 555 ml, rượu Sói Green vodka 25% chai 333 ml, rượu sung 27% vol (Phụ lục 06 ký ngày 05/01/2022),

(6) Rượu Sói Direwolf Vodka 33% vol chai 333 ml, rượu Sói Green Vodka 33% vol chai 333 ml và chai 555 ml, rượu Sói Green vodka 25% chai 555 ml, rượu sung 27% vol (theo Phụ lục 07 ký ngày 05/01/2023),

(7) Rượu Sói Green vodka 27% chai 555 ml (theo Phụ lục 08 ký ngày 08/11/2023),

(8) Rượu Sói Green vodka 27% chai 555 ml và rượu sung 27% vol (theo Phụ lục 09 ký ngày 03/01/2024).

Công ty TNHH MTV sản xuất và thương mại Lam Khuê là thương nhân phân phối rượu, được Bộ Công Thương cấp giấy phép số 673/GP-BCT ngày 29/11/2019, có hiệu lực đến hết ngày 29/11/2024.

- Việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường được thể hiện tại nội dung về điều kiện đối với thương nhân sản xuất rượu công nghiệp (chi tiết tại Phần II, mục 1.).

- Việc chấp hành quy định về phòng cháy, chữa cháy:

+ Hồ sơ phương án phòng cháy chữa cháy số 60/PA-2012 do Công ty lập ngày 29/6/2012, được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hải Dương phê duyệt ngày 03/7/2012.

+ Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy số 86/TD-PCCC(2010) cấp ngày 20/10/2010.

+ Biên bản kiểm tra nghiệm thu hệ thống phòng cháy chữa cháy ngày 01/11/2011.

+ Giấy chứng nhận nghiệm thu hệ thống phòng cháy số 56/GCN-PCCC(2011) cấp ngày 02/11/2011.

+ Biên bản kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 9/12/2022.

+ Quyết định cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy số 247/QĐ-PC07(HLPCCC) ngày 10/11/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cho 10 đội viên PCCC của công ty cổ phần Baltic – Hải Dương.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo:

+ Báo cáo tình hình sản xuất rượu năm 2022 gửi Sở Công Thương tỉnh Hải Dương. Báo cáo lập ngày 16/01/2023.

+ Báo cáo tình hình sản xuất rượu năm 2023 gửi Sở Công Thương tỉnh Hải Dương. Báo cáo lập ngày 12/01/2024.

Nhận xét:

Công ty đáp ứng quy định về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

3. Hồ sơ công bố sản phẩm

Trong kỳ thanh tra, Công ty thực hiện tự công bố sản phẩm đối với 11 sản phẩm. Trong đó: 03 sản phẩm chưa sản xuất gồm: Rượu Zelka 3T Tam thất tửu 33% vol, Rượu mơ ZYMO 15% vol, Rượu sồi Peach 16% vol. Cụ thể:

- Hồ sơ công bố sản phẩm đối với sản phẩm RƯỢU SÓI DIRE WOLF VODKA- 33% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 08/Công ty cổ phần Baltic/Năm 2019 ký ngày 10/12/2019; Phiếu kết quả thử nghiệm số 481/Labo XNATVSTP ngày 04/12/2019 của Labo xét nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm (phòng xét nghiệm mã số Vilas 492) - Trường Đại học kỹ thuật Y Tế Hải Dương

thực hiện (địa chỉ: Số 229 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

- Hồ sơ công bố sản phẩm RƯỢU SÓI GREEN VODKA- 33% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 11/Công ty cổ phần Baltic/Năm/2020 ký ngày 09/9/2020; Phiếu kết quả thử nghiệm số 275/Labo XNATVSTP ngày 18/8/2020 của Labo xét nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm - Trường Đại học kỹ thuật Y tế Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm đối với sản phẩm RƯỢU SÓI GREEN VODKA 25% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 20/CT CP Baltic/2021 ký ngày 18/5/2021; kết quả thử nghiệm số 144/PKN-KNHD ngày 20/4/2021 của Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc – MP - TP thuộc Sở Y tế tỉnh Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm đối với sản phẩm RƯỢU SÂM BÁO TRISO- 25% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 12/ Công ty cổ phần Baltic/Năm/2020 ký ngày 05/11/2020; Phiếu kết quả thử nghiệm số 366/Labo XNATVSTP ngày 30/10/2020 của Labo xét nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm - Trường Đại học kỹ thuật Y tế Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm đối với sản phẩm RƯỢU SUNG- 27 % Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 21/CT CP Baltic/2021 ký ngày 24/12//2021; kết quả thử nghiệm số 609/PKN-KNHD ngày 29/11/2021 của Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc – MP - TP (mã số phòng thí nghiệm 703) thuộc Sở Y tế tỉnh Hải Dương thực hiện (địa chỉ: Số 150 Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

- Hồ sơ công bố sản phẩm đối với sản phẩm RƯỢU SÓI GREEN VODKA 27% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 23/CT CP Baltic/2022 ký ngày 10/8/2022; kết quả thử nghiệm số 547/PKN-KNHD ngày 29/7/2022 của Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc – MP - TP thuộc Sở Y tế tỉnh Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm RƯỢU SÂM BÁO TRISO- 39% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 13/CTCP Baltic/Năm/2020 ký ngày 15/12/2020; Phiếu kết quả thử nghiệm số 408/Labo XNATVSTP ngày 30/11/2020 của Labo xét nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm - Trường Đại học kỹ thuật Y tế Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm ZELKA 3T TAM THẤT TỬU - 33 % Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 22/CT CP Baltic/2021 ký ngày 15/11/2021; kết quả thử nghiệm số 579/PKN-KNHD ngày 09/11/2021 của Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc – MP - TP thuộc Sở Y tế tỉnh Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm RƯỢU MƠ ZYMO - 15 % Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 24/CT CP Baltic/2022 ký ngày 22/11/2022; kết quả thử nghiệm số 895/PKN-KNHD ngày 04/11/2022 của Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc – MP - TP thuộc Sở Y tế tỉnh Hải Dương thực hiện.

- Hồ sơ công bố sản phẩm đối với sản phẩm RƯỢU SÓI PEACH- 16% Vol: Bản tự công bố sản phẩm số 26/CT CP Baltic/2023 ký ngày 16/7/2023; kết quả thử nghiệm số AVA1230600200-1 ngày 03/7/2023 của Trung tâm kiểm

nghiệm và tư vấn UDKH AVATEK thực hiện (địa chỉ 66/122 Bình Thành, Phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh).

Trong quá trình sản xuất, Công ty đã có những thay đổi liên quan đến nội dung thể hiện trên nhãn sản phẩm. Do đó, Công ty đã có các văn bản gửi Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hải Dương gồm:

+ Thông báo số 220720/TB-BHD ngày 22/7/2020 về việc thay đổi mẫu nhãn sản phẩm.

+ Công văn số 1410/2022/CV-BHD ngày 14/10/2022 về việc đăng ký bổ sung chỉ tiêu kiểm soát chất lượng.

+ Thông báo số 20231002.01/TB-BHD ngày 10/02/2023 về việc thay đổi mẫu nhãn sản phẩm.

- Hồ sơ công bố sản phẩm Cốt sâm Triều Tiên ORICOE: Bản tự công bố sản phẩm số 06/ Công ty cổ phần Baltic/Năm/2019 ký ngày 13/11/2019; Phiếu kết quả thử nghiệm số 404/Labo XNATVSTP ngày 04/11/2019 của Labo xét nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm - Trường Đại học kỹ thuật Y tế Hải Dương thực hiện.

Nhận xét:

- Công ty chấp hành đúng quy định về thực hiện tự công bố thực phẩm đối với sản phẩm thuộc diện phải tự công bố sản phẩm theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

- Hồ sơ tự công bố sản phẩm bao gồm: Bản tự công bố sản phẩm thực hiện theo mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩm được thực hiện tại phòng thử nghiệm được công nhận và đảm bảo trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày ký Bản tự công bố sản phẩm.

Hồ sơ tự công bố sản phẩm đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

- Bản tự công bố sản phẩm được Công ty niêm yết tại khu văn phòng làm việc tại trụ sở chính của Công ty. Đồng thời theo báo cáo của Công ty, Công ty đã gửi 01 bản công bố sản phẩm tới Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Hải Dương để đăng tải trên hệ thống thông tin dữ liệu cập nhật về an toàn thực phẩm theo quy định; đáp ứng quy định về việc tự công bố sản phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

Kiểm tra xác xuất tại Website của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hải Dương (<https://www.ccatvstp-haiduong.com>), ghi nhận về việc đăng tải bản tự công bố của Công ty như sau:

+ Bản tự công bố sản phẩm Cốt sâm Triều Tiên Oricoe ngày 13/11/2019; công bố trên website ngày 18/11/2019.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Sói Green Vodka - 33% vol ký ngày 09/9/2020; công bố trên website ngày 10/9/2020.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Sâm Báo Triso- 25% vol ký ngày 05/11/2020; công bố trên website ngày 05/11/2020.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Sói Green Vodka -27% vol ký ngày 18/5//2021; công bố trên website ngày 19/5/2021.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Zelka 3T Tam thất tửu - 33 % Vol ký ngày 15/11/2021; công bố trên website ngày 16/11/2021.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Sung- 27 % vol ký ngày 24/12//2021; công bố trên website ngày 27/12/2021.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Sói Green vodka -27% vol ký ngày 10/8//2022; công bố trên website ngày 10/8/2022.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Mơ Zymo - 15 % vol, ký ngày 22/11/2022; công bố trên website ngày 23/11/2022.

+ Bản tự công bố sản phẩm Rượu Sói Peach - 16% vol ký ngày 16/7/2023; công bố trên website ngày 27/7/2023.

- Các tài liệu trong hồ sơ tự công bố được thể hiện bằng tiếng Việt, không có tiếng nước ngoài nên không có bản dịch công chứng theo quy định, đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

- Qua kiểm tra, đối chiếu về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo giữa nhãn sản phẩm với bản tự công bố không có sự thay đổi nên không thuộc trường hợp phải tự công bố lại; khi có sự thay đổi khác ngoài nội dung trên, Công ty đã chủ động thông báo bằng văn bản tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

4. Nguyên liệu sản xuất thực phẩm và nguồn gốc xuất xứ

Thông tin, tài liệu liên quan đến nguyên liệu để sản xuất thực phẩm gồm:

- Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hoá số 02/2019/HĐMB/SAMIC-BALTIC ký ngày 08/12/2019 với Công ty cổ phần đầu tư thương mại SAMIC (địa chỉ: Số 40 ngõ 35 Cát Linh, phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội), hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có hợp đồng khác thay thế.

Hàng hoá là các nguyên liệu dùng trong sản xuất rượu (Cồn gạo thực phẩm 96%. Kèm theo hợp đồng có hoá đơn giá trị gia tăng (GTGT) và hồ sơ công bố sản phẩm (bản công bố sản phẩm số 02:2020/HVTĐ ký ngày 20/10/2020 đối với sản phẩm cồn thực phẩm 96% Vol của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Huy Việt – Tây Đô (là thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm, địa chỉ: Số 1904 quốc lộ 91, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ); Báo cáo thử nghiệm số O20-1.01155 ngày 29/9/2020, báo cáo thử nghiệm O22-1.01725 ngày 26/9/2022 do Công ty SGS Việt Nam TNHH

VILAS237 thực hiện (địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Nguyễn Thị Minh Khai, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh).

- Hợp đồng mua bán số 0105-2021/HĐMB/BT-BALTIC HD ký ngày 12/5/2021 với Chi nhánh Công ty cổ phần rượu Bình Tây – Nhà máy cồn rượu Bình Dương (địa chỉ: Ô B2, lô 42, đường số 4 KCN Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương), hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2021.

Hàng hoá là cồn thực phẩm gạo 96% vol $\pm$ 0.5 vol ở 20 độ C. Kèm theo hợp đồng có hoá đơn GTGT và hồ sơ công bố sản phẩm (bản tự công bố sản phẩm số 03/RBT/2020 của Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây ký ngày 05/6/2020 đối với sản phẩm cồn tinh luyện thực phẩm ETHANOL 96% VOL; phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-05194BTP9 ngày 13/9/2019 do Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 “Quatest3” thực hiện (địa chỉ: Số 49 Pasteur, Quận 1, Hồ Chí Minh).

Nhận xét:

Công ty có hợp đồng mua bán, có hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hoá. Đối với nguyên liệu thực phẩm thuộc diện phải tự công bố, Công ty cung cấp đầy đủ hồ sơ công bố; nguyên liệu để sản xuất thực phẩm còn hạn sử dụng, không thuộc hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 5 Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

5. Việc thực hiện quy định về dán tem, quảng cáo và ghi nhãn hàng hoá rượu

5.1. Việc thực hiện quy định về dán tem rượu

- Tem rượu của Công ty được Công ty xây dựng Kế hoạch mua/ mua bổ sung tem rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước với Cục Thuế Hải Dương, kèm theo các hoá đơn bán hàng của Cục Hải Dương xuất bán cho Công ty cổ phần Baltic – Hải Dương.

- Theo số liệu báo cáo tình hình sản xuất và tiêu thụ rượu của Công ty gửi Sở Công Thương, danh mục các sản phẩm rượu sản xuất trong kỳ thanh tra như sau:

Năm 2022: Công ty sản xuất 03 loại rượu tiêu thụ trong nước.

Năm 2023: Công ty sản xuất 05 loại rượu tiêu thụ trong nước.

Năm 2024 (tính đến ngày 18/10/2024): Công ty sản xuất 06 loại rượu tiêu thụ trong nước.

Qua kiểm tra thực tế đối với thành phẩm đang được lưu trữ, bảo quản tại kho của Công ty, Đoàn thanh tra ghi nhận: tem điện tử rượu được dán vát qua nắp chai. Đối với loại rượu có sử dụng màng bóng kính bọc bên ngoài nắp chai, thì tem điện tử rượu được dán trước khi đóng màng bóng kính.

Nhận xét:

Công ty chấp hành quy định về dán tem điện tử rượu công nghiệp theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP và điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý, sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

5.2. Việc thực hiện quy định về quảng cáo và ghi nhãn rượu

- Công ty có Website tại đường link: <https://baltic.vn> và qua tìm kiếm đối với các sản phẩm của công ty sản xuất trên trang tìm kiếm và nền tảng thương mại điện tử, Đoàn thanh tra không phát hiện công ty đăng tải hay có hoạt động quảng cáo sản phẩm rượu từ 15% vol trở lên.

- Đoàn thanh tra xem xét, đánh giá việc ghi nhãn sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 về nhãn hàng hóa, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 111/2021/NĐ-CP. Bên cạnh đó, Đoàn thanh tra xem xét, đối chiếu các thông tin trên nhãn sản phẩm với Bản tự công bố sản phẩm. Qua đó, ghi nhận:

+ Các nội dung thể hiện trên nhãn sản phẩm thực phẩm đúng với nội dung thể hiện trong bản tự công bố sản phẩm.

+ Công ty thực hiện đúng quy định về ghi nhãn hàng hóa quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 về nhãn hàng hóa, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ. Thông tin thể hiện trên nhãn gồm: Tên sản phẩm, công ty sản xuất, địa chỉ sản xuất, thành phần, chỉ tiêu, ngày sản xuất, hướng dẫn bảo quản, hướng dẫn sử dụng, số công bố sản phẩm, hàm lượng, thể tích thực...

Nhận xét:

- Công ty chấp hành quy định về quảng cáo rượu đối với các sản phẩm rượu có nồng độ cồn từ 15% vol trở lên, không vi phạm quy định tại Điều 7 Luật Quảng cáo năm 2012 và Điều 5 Luật Phòng chống tác hại của rượu năm 2019.

- Nội dung trên nhãn đáp ứng quy định về ghi nhãn hàng hóa quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP về ghi nhãn hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2021/NĐ-CP.

6. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm

6.1. Điều kiện đối với cơ sở sản xuất

a) Thiết kế, bố trí nhà xưởng:

- Quy trình sản xuất được bố trí theo nguyên tắc một chiều, từ nguyên liệu đầu vào cho đến khu vực bảo quản thành phẩm.

- Công ty thiết kế tách biệt khu để nguyên liệu thực phẩm, khu để vật liệu chứa đựng thực phẩm, khu vực để thành phẩm, khu vực chế biến, đóng gói và các khu vực phụ trợ khác. Diện tích từng khu vực cụ thể như sau:

+ Diện tích khu vực bảo vệ: 04 m².



- + Diện tích khu vực văn phòng: 108 m².
- + Diện tích khu vực kho nguyên liệu: 51 m².
- + Diện tích khu vực kho bao bì cấp 1: 37 m².
- + Diện tích khu vực kho bao bì cấp 2: 682 m².
- + Diện tích khu vực xưởng sản xuất: 1.705 m².
- + Diện tích khu vực để rác thải: 54 m².
- + Diện tích khu vực xử lý nước thải: 36 m².
- + Diện tích khu vực kho cùn: 6 m².
- + Diện tích đất cho thuê: 1.593 m².
- + Diện tích khu vực sân vườn: 4.514 m².

Tại khu vực kho chứa thành phẩm sản phẩm được sắp xếp theo lô sản xuất, được đặt trên giá, kệ bằng nhựa đảm bảo khoảng cách cách nền 10 cm, cách tường 30 cm và cách trần 50 cm theo quy định. Tại mỗi kệ sản phẩm đều có bảng ghi thông tin về: Tên sản phẩm, lô hàng, ngày sản xuất.

- Công ty có hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp nguy hại với Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao Hoà Bình (địa chỉ: Thôn Đồng Phú, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình). Nội dung hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp, nguy hại gồm:

- + Nhựa trao đổi ion đã bão hoà hay đã qua sử dụng.
- + Dung dịch và bùn thải từ quá trình tái sinh cột ion.
- + Axit thải.
- + Kiềm thải.
- + Bóng đèn huỳnh quang thải.
- + Ấc quy thải.
- + Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải.
- + Bao bì mềm thải dính nhiễm thành phần nguy hại.
- + Bao bì cứng thải bằng kim loại dính nhiễm thành phần nguy hại.
- + Bao bì cứng thải bằng nhựa dính nhiễm thành phần nguy hại.
- + Bao bì cứng thải bằng vật liệu khác.
- + Giẻ lau, vải bảo vệ nhiễm thành phần nguy hại.
- + Hộp chứa mực in (loại có thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất mực).
- + Chất thải công nghiệp thông thường.

- Đối với rác thải sinh hoạt, Công ty có hợp đồng thu gom rác với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Hải Dương (địa chỉ: Số 211, đường Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

Theo hợp đồng, rác thải sinh hoạt và rác thải nguy hại được đơn vị ký hợp đồng thu gom, đưa ra khu vực bên ngoài khu vực sản xuất và vận chuyển tới điểm tập trung thu gom rác thải để xử lý. Kiểm tra thực tế tại khu vực để rác thải, ghi nhận: Công ty chia thành các khoang chứa rác thải và tại mỗi khoang có biển ghi thông tin về rác thải để phân loại (khoang chứa vỏ chai, khoang chứa bìa carton, khoang rác thải công nghiệp); rác thải sinh hoạt được chứa đựng trong thùng rác có nắp đậy, đảm bảo không gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi trường.

b) Kết cấu nhà xưởng:

- Tường khu vực sản xuất bao quanh chủ yếu được xây bằng gạch hoặc phía dưới ốp gạch, phía trên bằng tôn. Bên trong được phân chia theo từng khu vực, các khu vực được ngăn cách nhau bằng tôn, có ghi biển tên theo từng khu vực (phòng pha chế, phòng chiết rượu, khu hoàn thiện 2, phòng thay bảo hộ lao động lần 1, phòng thay đồ nữ 1, phòng giặt sấy,...); trần nhà khu vực sản xuất, khu chứa dụng cụ, vật liệu chứa đựng thực phẩm bằng tôn mát. Theo báo cáo của Công ty, tường và trần nhà thường xuyên được vệ sinh, đảm bảo không bị bám dính chất bẩn; kiểm tra thực tế, Đoàn thanh tra đánh giá tường và trần nhà không bị thấm nước, không bị rạn nứt.

- Nền nhà tại khu vực chứa thành phẩm được láng xi măng, nền nhà khu vực sản xuất (khu pha chế, khu chứa nguyên liệu) được lát nền bằng gạch men, đảm bảo không gây trơn trượt, thiết kế nhà xưởng có độ dốc, thoát nước.

- Tại cửa ra vào khu vực sản xuất có cửa đóng mở bằng kim loại và cửa (rèm nhựa) bảo đảm ngăn ngừa được côn trùng, động vật xâm nhập. Ngoài ra, tại khu vực sản xuất, công ty có đặt các máy đuổi côn trùng, các loại bẫy chuột, bẫy mối mọt.

c) Hệ thống thông gió: Hệ thống thông gió được thiết kế phía trên trần nhà, đẩy gió thoát lên phía trên; hướng gió không có nguy cơ ô nhiễm chéo trong khu vực sản xuất.

d) Hệ thống cung cấp nước:

Công ty có hợp đồng mua nước với Công ty Cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương (địa chỉ: Số 10, đường Hồng Quang, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương). Theo Quy trình sản xuất của Công ty, nguồn nước được lọc qua hệ thống lọc RO trước khi đưa vào sản xuất.

Công ty cung cấp cho Đoàn kiểm tra các kết quả phân tích mẫu nước được thực hiện bởi các phòng xét nghiệm được công nhận: Các phiếu kết quả phân tích kiểm nghiệm mẫu nước do Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương (địa chỉ: số 1, đường Phan Đình Phùng, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương - Bộ phận xét nghiệm phòng kỹ thuật VILAS 1290) thực hiện (chi tiết tại Phụ lục 2) và các phiếu kết quả phân tích mẫu nước do Trung tâm kiểm nghiệm thuốc MP-TP – Sở Y tế tỉnh Hải Dương, Labo xét

nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm thuộc trường đại học kỹ thuật y tế Hải Dương, Trung tâm kiểm nghiệm TSL Hà Nội thuộc Công ty TNHH Khoa học TSL và Trung tâm kiểm nghiệm thuộc Viện thực phẩm chức năng (chi tiết tại Phụ lục 2).

Các kết quả phân tích mẫu nước đều đạt các chỉ số trong giới hạn cho phép theo QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; đáp ứng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm. Nguồn nước đưa vào sản xuất được kiểm nghiệm theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 26 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

e) Nhà vệ sinh, khu vực thay đồ bảo hộ lao động:

- Công ty có Quy trình Hướng dẫn rửa tay, mã số HD-SX-VS-01-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy: Nhà vệ sinh được bố trí riêng biệt, nằm ngoài khu vực sản xuất thực phẩm. Trong nhà vệ sinh có bố trí thiết bị vệ sinh, xà phòng để rửa tay, có bảng chỉ dẫn “Rửa tay sau khi đi vệ sinh” tại khu vực rửa tay trong nhà vệ sinh. Cửa nhà vệ sinh không mở thông hướng trực tiếp vào khu sản xuất, chế biến, bảo đảm gió không thổi từ nhà vệ sinh sang khu vực sản xuất.

- Công ty có Quy trình Hướng dẫn thay trang phục bảo hộ lao động, mã số HD-SX-NM-02-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

Kiểm tra thực tế cho thấy, Công ty có thiết kế, bố trí phòng thay trang phục bảo hộ lao động nằm bên trong nhà xưởng sản xuất, thiết kế riêng khu vực thay trang phục bảo hộ lao động cho nam và nữ.

g) Khu vực sản xuất, chế biến, bao gói, bảo quản thực phẩm được đánh giá cảm quan vệ sinh, sạch sẽ; vật liệu dụng cụ, chứa đựng thực phẩm, thành phẩm được đặt trên các giá kệ đảm bảo khoảng cách theo quy định; khu vực bảo quản thực phẩm khô thoáng. Công ty đã ban hành các quy trình vệ sinh:

- Quy trình Hướng dẫn tổng vệ sinh, mã số HD-SX-VS-08-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

- Quy trình Hướng dẫn tổng vệ sinh, mã số HD-SX-VS-08-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

- Quy trình Hướng dẫn vệ sinh khu vực sản xuất, mã số HD-SX-VS-02-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

- Quy trình Hướng dẫn vệ sinh ngoài khu vực sản xuất, mã số HD-SX-VS-01-00, lần ban hành 01, ngày hiệu lực 01/12/2021.

h) Công ty có phòng lưu mẫu, có quy trình khu vực lưu mẫu riêng, có xây dựng quy trình lưu mẫu và lập hồ sơ theo dõi việc lưu mẫu. Kiểm tra hồ sơ lưu mẫu thể hiện các trường thông tin sau: Tên mẫu, số lô, ngày sản xuất, ngày lấy mẫu, hạn lưu mẫu, người lưu mẫu.

Nhận xét:

Công ty chấp hành đúng quy định của pháp luật về điều kiện đối với cơ sở sản xuất thực phẩm quy định tại Điều 26 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (sau đây viết tắt là Nghị định số 77/2016/NĐ-CP), được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (sau đây viết tắt là Nghị định số 17/2020/NĐ-CP).

6.2. Điều kiện đối với trang thiết bị, dụng cụ

Trên cơ sở thông tin, tài liệu do công ty cung cấp, Đoàn thanh tra ghi nhận kết quả kiểm tra về trang thiết bị, dụng cụ trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm như sau:

a) Trang thiết bị, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp (chứa, đựng thực phẩm) với thực phẩm gồm: Chai thủy tinh, nút chai. Thành phẩm được xếp trong các thùng carton. Thông tin, tài liệu về vật liệu chứa đựng thực phẩm gồm:

- Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hoá số 02/2019/HĐMB/SAMIC-BALTIC ký ngày 08/12/2019 với Công ty cổ phần đầu tư thương mại SAMIC (địa chỉ: Số 40 ngõ 35 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành Phố Hà Nội), hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có hợp đồng khác thay thế.

Hàng hoá là chai thủy tinh đựng rượu dùng sản xuất rượu mang nhãn hiệu hiệu SÓI DIREWOLF VODKA: Chai thủy tinh 333ml, chai thủy tinh 555ml, thùng Vodka 555ml, thùng Vodka 333ml, nút chai polymeric 28.4x34.9-555, Decal sói Vodka Direwolf 555ml, Decal sói Vodka Direwolf 333 ml, màng nhựa PVC 30*40mm-333ml, màng nhựa PVC 30*40mm-555 ml. Kèm theo hợp đồng có hoá đơn GTGT và hồ sơ hàng hoá nhập khẩu như sau:

+ Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu số 00812/2021/TBNK-YT-VKNQG ngày 27/01/2021 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia cho sản phẩm chai thủy tinh nhập khẩu từ Trung Quốc, loại chai 555 ml màu xanh và loại chai 555 ml màu trắng của chủ hàng là Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Samic - kết quả đạt.

+ Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu số 00760/2021/TBNK-YT-VKNQG ngày 18/01/2021 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia cho sản phẩm chai thủy tinh nhập khẩu từ Trung Quốc, loại chai 555 ml của chủ hàng là Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Samic - kết quả đạt.

+ Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu số 180/2022/TBNK -VKNQG ngày 10/01/2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia cho sản phẩm chai thủy tinh nhập khẩu từ

Trung Quốc, loại chai 333 ml của chủ hàng là Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Samic - kết quả đạt.

+ Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu số 145/2022/TBNK -VKNQG ngày 10/01/2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia cho sản phẩm chai thủy tinh nhập khẩu từ Trung Quốc, loại chai 555 ml của chủ hàng là Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Samic - kết quả đạt.

+ Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu số 4029/2020/TBNK -VKNQG ngày 11/8/2020 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia cho sản phẩm nút chai polymeric cork nhập khẩu từ Ukraine của chủ hàng là Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Samic - kết quả đạt.

+ Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu số 6270/2021/TBNK -VKNQG ngày 07/12/2021 của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia cho sản phẩm nút chai polymeric cork nhập khẩu từ Ukraine của chủ hàng là Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Samic - kết quả đạt.

- Hợp đồng kinh tế số 05.01.2021/HĐKT/QV-BALTIC/2021 ký ngày 05/01/2021 với Công ty TNHH sản xuất và thương mại Quân Việt (địa chỉ: Lô số 4, cụm công nghiệp Lai xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội), hợp đồng có hiệu lực đến khi các bên hoàn tất các thủ tục mua bán sản phẩm. Hàng hoá là thùng carton. Kèm theo hợp đồng có hoá đơn GTGT, phiếu nghiệm thu bàn giao.

- Hợp đồng kinh tế số 01.2022/HĐKT ký ngày 30/8/2022 với Công ty TNHH sản xuất & thương mại QTP (địa chỉ: Số 38, ngõ 121/39/9 đường Tây Mỗ, TDP. Đình, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Hàng hoá là vỏ thùng Sấm báo. Kèm theo hợp đồng có hoá đơn GTGT, phiếu nghiệm thu bàn giao.

- Hợp đồng mua bán số 15.09.2022/HĐMB/TL-BALTIC ký ngày 15/9/2022 với Công ty TNHH bao bì Thăng Long (địa chỉ: Ao Bồ Túc ngõ 12, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội), hợp đồng có hiệu lực đến khi 2 bên hoàn thành các thủ tục mua bán. Hàng hoá là nhãn Sấm báo. Kèm theo hợp đồng có hoá đơn GTGT, phiếu nghiệm thu bàn giao.

b) Phương tiện rửa và khử trùng tay:

Công ty bố trí nơi rửa tay bên ngoài khu vực thay đồ bảo hộ, có nước rửa tay. Bên cạnh đó, Công ty có trang bị bình xịt nước sát khuẩn tại cửa vào khu vực sản xuất trước khi công nhân tham gia sản xuất thực phẩm.

c) Thiết bị, dụng cụ sản xuất thực phẩm:

- Thiết bị chính để sản xuất thực phẩm gồm:

+ Tank pha chế và biệt trữ bán thành phẩm rượu, bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), hạ độ rượu và biệt trữ rượu sau khi pha chế.

+ Máy lọc khung bản bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), lọc BTP rượu.

+ Nồi pha chế 500 lít-1 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế rượu.

+ Nồi pha chế 500 lít-2 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế rượu.

+ Tank khuấy 1000 lít-1 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế và lưu trữ dung dịch bán thành phẩm.

+ Tank khuấy 1000 lít-2 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), pha chế và lưu trữ dung dịch bán thành phẩm.

+ Máy rửa chai (rửa chai trước khi đưa vào chiết rót).

+ Máy tráng rửa chai trong (tráng rửa chai trước khi đưa vào chiết rót).

+ Hệ thống đường ống dẫn BTP rượu bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), dẫn BTP rượu từ các tank đến khu vực pha chế và triết rượu.

+ Máy chiết rót 3 trong 1 bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm bằng Inox 304 (SUS 304), chiết rót dung dịch vào các chai/lọ.

+ Máy dán nhãn 3 nhãn (dán từ 1-3 loại nhãn khác nhau).

+ Máy dán tem thuế (dán tem thuế).

+ Máy in phun Lix 4900 (in lô date).

+ Máy dán thùng (dựng thùng, dán thùng hoàn thiện).

Theo báo cáo của Công ty, các thiết bị, dụng cụ sản xuất thực phẩm được sản xuất bằng vật liệu không độc (chất liệu Inox), đảm bảo không thôi nhiễm không gây mùi lạ hay làm biến đổi thực phẩm.

- Công ty cung cấp các Giấy chứng nhận kết quả kiểm định do Công ty cổ phần kiểm định an toàn công nghiệp một (địa chỉ: 1/1E Ngô Tất Tố, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh- Chi nhánh tại Hà Nội C3NO18, KĐT Mới Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội) thực hiện kiểm định đối với:

+ Hệ thống đường ống dẫn hơi nước được lắp đặt từ khu vực phụ trợ sang khu vực xưởng sản xuất mã ký hiệu HTDOHN: Giấy chứng nhận kiểm định ghi nhận hệ thống đã được kiểm định lần đầu đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số HN1654/03/KĐATCN1 ngày 06/3/2023, tem kiểm định số 92885 và Chứng nhận kết quả kiểm định ngày 08/3/2023 có hiệu lực đến ngày 06/3/2025.

+ Nồi hơi điện (bình sinh hơi) mã ký hiệu LE 30/5D lắp đặt tại khu vực phụ trợ có công dụng sản xuất hơi nước bão hoà: Giấy chứng nhận kiểm định ghi nhận đã được kiểm định bất thường đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số

HN1643/04/KĐATCN1 ngày 06/3/2023, tem kiểm định số 92884 và Chứng nhận kiểm định ngày 08/3/2023 có hiệu lực đến ngày 06/3/2025.

d) Thiết bị dụng cụ giám sát, đo lường chất lượng, an toàn sản phẩm:

Thiết bị, dụng cụ giám sát, đo lường sử dụng trong quá trình sản xuất thực phẩm gồm: Cân điện tử, cân đĩa và nhiệt ẩm kế, áp kế. Công ty đã ký hợp đồng với các đơn vị kiểm định (chi tiết kết quả kiểm định tại Phụ lục 3) để thực hiện kiểm định định kỳ đối với các thiết bị phương tiện đo nhóm 2 và thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Năm 2022: Công ty ký hợp đồng với Công ty TNHH điện tử Kim Long (địa chỉ: Đường Lý Thánh Tông, khu đô thị Đồng Nguyên, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh); kèm theo hợp đồng có Quyết định số 662/TCĐ-ĐL ngày 11/3/2021 về Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ, kiểm định hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường do Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Bộ Khoa học Công nghệ chứng nhận.

- Năm 2023: Công ty ký hợp đồng với Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm định Vinacontrol (địa chỉ số 54 Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Kèm theo hợp đồng có Quyết định số 1041/TCĐ-HCQG ngày 26/4/2022 về Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm do Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Bộ Khoa học Công nghệ chứng nhận.

- Năm 2024: Công ty có hợp đồng dịch vụ hiệu chuẩn ký với Công ty Công ty TNHH điện tử Kim Long; kèm theo hợp đồng, Quyết định số 13/QĐ-AOSC ngày 12/01/2024 về việc công nhận năng lực phòng hiệu chuẩn mã số VLAC-1.0989 do Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam - Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng ban hành.

Nhận xét:

Công ty đáp ứng quy định về điều kiện đối với trang thiết bị, dụng cụ quy định tại Điều 27 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

6.3. Điều kiện đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm

a) Về tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm:

- Công ty cổ phần Baltic Hải Dương có giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm số 1210/2020/XNTHKTATTP-BHD ngày 12/10/2020 có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký. Tổng số lao động được xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm là 20 người (gồm chủ cơ sở và 19 người là cán bộ, công nhân viên của Công ty).

- Công ty cổ phần Baltic Hải Dương có giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm số 20230506.01/ XNTHKTATTP-BHD ngày 05/6/2023 có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký, tổng số lao động được xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm là 27 người (gồm chủ cơ sở và 26 người là cán bộ, công nhân viên của Công ty).

- Công ty Cổ phần Baltic Hải Dương có Thông báo số 20241606.01/TB-HBD ngày 16/06/2024 về việc đào tạo kiến thức an toàn thực phẩm và GMP định kỳ. Theo đó, Công ty thông báo thời gian đào tạo đối với toàn thể cán bộ, công nhân viên của Công ty vào ngày 17/6/2024; Kèm theo Kết quả đào tạo đối với 27 người, đánh giá “đạt”.

Đối chiếu với danh sách nhân sự và bảng lương năm 2022, năm 2023 và năm 2024 (tính đến ngày 18/10/2024), Đoàn thanh tra ghi nhận về số lao động là người trực tiếp sản xuất thực phẩm nhưng không được tập huấn và không được chủ cơ sở xác nhận đã tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm như sau:

- Năm 2022: Công ty không thực hiện tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm đối với 07 người trực tiếp sản xuất thực phẩm (chi tiết tại Phụ lục 4).

- Năm 2023 (tính từ ngày 18/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023): Công ty không thực hiện tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm đối với 05 người trực tiếp sản xuất thực phẩm (chi tiết tại Phụ lục 5).

- Năm 2024 (tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 18/10/2024): Công ty thực hiện tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm đối với 06 người trực tiếp sản xuất thực phẩm nhưng không có Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định (chi tiết tại Phụ lục 6).

Liên quan đến thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Đoàn thanh tra xác định: Trong thời kỳ thanh tra (từ ngày 18/10/2023 đến ngày 18/10/2024), Công ty không thực hiện tập huấn và ký xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm đối với 07 người trực tiếp sản xuất thực phẩm (chi tiết tại Phụ lục 7).

b) Về điều kiện sức khỏe của người trực tiếp sản xuất thực phẩm:

Trong kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc tại Công ty. Cụ thể:

+ Năm 2021: Công ty thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho 20 người. Thời gian khám: 02/12/2021 tại Bệnh viện đại học kỹ thuật y tế Hải Dương.

+ Năm 2022: Công ty thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho 29 người. Thời gian khám: 03/11/2022 tại Bệnh viện quân y 7.

+ Năm 2023, Công ty thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho 26 người. Thời gian khám: Ngày 30/11/2023 Bệnh viện quân y 7.

Các Giấy khám sức khỏe kết luận: người được khám sức khỏe đều đạt mức bình thường theo các nội dung khám. Được phân loại sức khỏe loại I, đảm bảo sức khỏe để tham gia sản xuất thực phẩm.

c) Về quy định mặc trang phục bảo hộ lao động, chấp hành quy định về thực hành vệ sinh:

Qua kiểm tra thực tế tại khu vực sản xuất, ghi nhận: Công nhân mặc trang phục bảo hộ, đội mũ, đeo khẩu trang, đeo găng tay; không phát hiện công nhân

để móng tay dài, đeo đồ trang sức tay, vòng, nhẫn, đồng hồ; không có công nhân hút thuốc, khắc nhỏ... tại khu vực vào sản xuất.

Nhận xét:

Công ty đáp ứng quy định về điều kiện sức khỏe đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm, mặc trang phục bảo hộ lao động, tuân thủ quy định về thực hành vệ sinh quy định tại khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 28 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 17/2020/NĐ-CP; không đáp ứng quy định về tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

6.4. Điều kiện đối với bảo quản thực phẩm trong sản xuất thực phẩm

- Qua kiểm tra thực tế tại kho chứa nguyên liệu thực phẩm, khu vực chứa vật liệu, dụng cụ tiếp xúc, chứa đựng thực phẩm và khu vực để thành phẩm, ghi nhận: Nguyên liệu thực phẩm, bán thành phẩm, thành phẩm, vật liệu, dụng cụ chứa đựng sản phẩm được đặt trên giá, kệ bằng kim loại đảm bảo cách theo quy định: Cách nền tối thiểu 10 cm, cách tường tối thiểu 30 cm và cách trần tối thiểu 50 cm.

- Tại khu vực sản xuất, khu vực để nguyên liệu và khu vực để thành phẩm có thiết bị theo dõi nhiệt độ, độ ẩm. Hàng ngày, Công ty thực hiện ghi chép, theo dõi nhiệt độ, độ ẩm theo từng khu vực. Sổ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm gồm các thông tin sau: Ngày, giờ kiểm tra buổi sáng, nhiệt độ, độ ẩm, giờ kiểm tra buổi chiều, nhiệt độ, độ ẩm, họ và tên người theo dõi.

Nhận xét:

Công ty đáp ứng quy định về điều kiện đối với bảo quản thực phẩm trong sản xuất thực phẩm quy định tại Điều 29 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

III. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG THANH TRA

1. Những nội dung công ty đã thực hiện

- Công ty đáp ứng quy định về điều kiện đối với cơ sở sản xuất rượu công nghiệp.

- Công ty đáp ứng quy định về quyền và nghĩa vụ đối với doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp.

- Công ty đáp ứng quy định về tự công bố sản phẩm.

- Công ty đáp ứng điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm như:

+ Đảm bảo điều kiện đối với cơ sở sản xuất (thiết kế, bố trí nhà xưởng; kết cấu nhà xưởng; hệ thống thông gió; hệ thống cung cấp nước; nhà vệ sinh, khu vực thay đồ bảo hộ lao động; khu vực lưu mẫu, hồ sơ lưu mẫu và thực hiện chế độ lưu, hủy mẫu; việc lưu giữ tạm thời các sản phẩm không đạt chất lượng trong quá trình chờ xử lý).

- + Đáp ứng quy định về điều kiện đối với trang thiết bị, dụng cụ.
- + Đáp ứng điều kiện đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm (người trực tiếp sản xuất thực phẩm đảm bảo yêu cầu về sức khỏe; mặc trang phục bảo hộ, đội mũ, đeo găng tay, đeo khẩu trang; không đeo đồ trang sức, đồng hồ; tuân thủ các quy định về thực hành vệ sinh).
- + Đáp ứng điều kiện đối với bảo quản thực phẩm trong sản xuất thực phẩm.
- Nguyên liệu để sản xuất thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ, còn hạn sử dụng; nguyên liệu, phụ gia thực phẩm thuộc trường hợp phải công bố sản phẩm đều đáp ứng theo quy định.
- Công ty đáp ứng quy định về dán tem rượu và ghi nhãn thực phẩm.

2. Tồn tại, hạn chế và vi phạm

Qua công tác thanh tra, bên cạnh việc thực hiện tốt các quy định của pháp luật về kinh doanh rượu và an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, Đoàn thanh tra ghi nhận hành vi sau: Công ty sử dụng người trực tiếp sản xuất thực phẩm mà không được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và không được chủ xác nhận; không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

1. Trưởng đoàn thanh tra đã lập Biên bản vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm của Công ty như sau: Sử dụng người trực tiếp sản xuất thực phẩm nhưng không có giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm.

Hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2021/NĐ-CP.

2. Cục QLTT tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cổ phần Baltic – Hải Dương theo thẩm quyền.

Công ty Cổ phần Baltic – Hải Dương đã chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đảm bảo thời hạn được ghi tại Quyết định xử phạt, nộp tiền phạt vào ngân sách nhà nước số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

V. KIẾN NGHỊ

1. Cổ phần Baltic – Hải Dương thường xuyên cập nhật, nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực sản xuất thực phẩm; khắc phục kịp thời, không để xảy ra tồn tại, hạn chế và vi phạm quy định của pháp luật đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.

2. Sau khi nhận được Kết luận thanh tra, Cổ phần Baltic – Hải Dương thực hiện niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở chính của Công ty theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày

30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra. Thời gian niêm yết là 15 ngày liên tục.

3. Giao phòng Thanh tra - Pháp chế thực hiện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra của Cổ phần Baltic – Hải Dương theo quy định.

Trên đây là kết luận thanh tra của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Hải Dương thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương đối với Cổ phần Baltic – Hải Dương./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Công Thương;
- Tổng cục QLTT;
- Lãnh đạo Cục;
- Công ty Cổ phần Baltic – Hải Dương;
- Lưu: VT, TTPC, Hồ sơ thanh tra.



CỤC TRƯỞNG

Trần Văn Toàn